

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 01 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lành Văn Huê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đăng Duy

Bà Nông Thị Ái Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Hợi - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại Nhà văn hóa khối phố 6A, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 15 tháng 5 năm 1978 tại huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình T1 và bà Hoàng Thị B; vợ Lãng Thị L; con: 02 người con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn trong vụ án khác từ ngày 12/02/2020 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Hoàng Đình T1. Có mặt.

2. Bà Hoàng Thị B. Có mặt.

3. Anh Hoàng Anh T2. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 06/02/2020 Hoàng Văn T, sinh năm 1978, trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn ăn cơm uống rượu tại nhà ông Triệu Văn K. Sau khi ăn cơm xong Hoàng Văn T một mình đi đến nhà ông bà Hoàng Đình T1, Hoàng Thị B (là bố mẹ đẻ) để đòi lấy lại số tiền 10.000.000 đ (mười triệu đồng) mà vợ là Lăng Thị L đã gửi trước đó. Khi tới nơi Hoàng Văn T gặp bà Hoàng Thị B và được bà Hoàng Thị B cho biết tiền ở chỗ bố là ông Hoàng Đình T1; Hoàng Văn T đến đòi ông T1 thì ông T1 không cho và nói với T là phải có mục đích chính đáng thì mới đưa tiền nên giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn, to tiếng với nhau và sau đó T đã đi về nhà mình. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày do còn bức tức nên Hoàng Văn T đã mang theo 01 khẩu súng và 03 viên đạn rồi đi xe mô tô quay lại nhà ông T1 với mục đích dọa để đòi lại tiền. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Công an huyện Bình Gia phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ khẩu súng và 03 viên đạn của Hoàng Văn T tại nhà ông Hoàng Đình T1.

Tại bản kết luận giám định số: 66/KLGD-PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế bắn được loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm. Hiện khẩu súng này vẫn sử dụng để bắn được và thuộc danh mục vũ khí quân dụng (theo điểm a khoản 1 Điều 1 Luật số 50/2019/QH14- Luật sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công vụ hỗ trợ được Quốc hội nước CHXHCNVN khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2019) và 03 viên đạn gửi giám định đều là đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm.

Ngày 04/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia đã báo cáo và chuyển tài liệu, vật chứng đến cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn để xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS-P2 ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự. Ngày 09/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 18/QĐ-VKS-P2 phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Đối với ông Hoàng Đình T1 khai do thời gian đã lâu, ông không nhớ có được nhờ T đến để trông nhà hay không, ông cũng không được sở hữu và không biết nguồn gốc khẩu súng và 03 viên đạn này.

Đối với bà Hoàng Thị B khai không biết về nguồn gốc khẩu súng và 03 viên đạn quân dụng; đến ngày 06/02/2020 khi Hoàng Văn T mang khẩu súng và đạn tới nhà thì bà mới biết Hoàng Văn T tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Đối với Lăng Thị L khai không biết Hoàng Văn T tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Đối với Hoàng Anh T2 khai từ trước đến nay không biết Hoàng Văn T tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; ngày 06/02/2020 thấy Hoàng Văn T về nhà lấy 01 khẩu súng để vào 01 bao tải dựa nhưng không biết mang đi đâu; sau khi cơ quan Công an thu giữ đối với khẩu súng và 03 viên đạn này tại nhà ông Hoàng Đình T1 thì Hoàng Anh T2 mới biết Hoàng Văn T mang súng đến nhà ông Hoàng Đình T1 để đòi tiền.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 đến 18 tháng tù giam.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp với 07 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 29/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 19 đến 25 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, giao 01 khẩu súng và 03 vỏ viên đạn cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý và xử lý theo quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm

tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Nguồn gốc khẩu súng Hoàng Văn T có được là khoảng tháng 11/2016, Hoàng Văn T có tới trông nhà cho ông Hoàng Đình T1 thì phát hiện trong kho đồ cũ của gia đình có 01 khẩu súng quân dụng, không có báng súng và kiểm tra trên nóc tủ quần áo tại phòng khách phát hiện có một hộp nhỏ bên trong chứa 03 viên đạn. Sau đó Hoàng Văn T mang khẩu súng và đạn về nhà cất giấu với mục đích để sẵn bắn. Khoảng tháng 3/2017, Hoàng Văn T lên rừng chặt cây mang về nhà để gọt làm súng và lấy ốc vít cố định chi tiết của khẩu súng với báng súng. Tuy nhiên do súng bị thiếu nắp che phần tiếp đạn, sợ khi sử dụng đạn bắn ra văng vào mặt nên Hoàng Văn T chưa sử dụng mà cất giấu dưới gầm giường ngủ, thỉnh thoảng khi không có ai ở nhà Hoàng Văn T lại mang súng ra lau chùi. Đến chiều ngày 06/02/2020 sau khi xảy ra mâu thuẫn, to tiếng với bố Hoàng Đình T1 nên Hoàng Văn T đã mang khẩu súng và đạn đến gặp ông Hoàng Đình T1 với mục đích để gây sức ép ông Hoàng Đình T1 trả tiền cho Hoàng Văn T. Bị cáo Hoàng Văn T không có giấy phép sử dụng súng vũ khí quân dụng. Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tội phạm nghiêm trọng khác.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn T chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên bị cáo có nhân thân tốt. Tuy nhiên, ngày 29/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” xảy ra cùng ngày.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 khẩu súng tự chế bắn được đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm; khẩu súng vẫn sử dụng và thuộc danh mục vũ khí quân dụng và 03 viên đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm, khi tiến hành giám định đã bắn thực hiện hết nên cần tịch thu quản lý và xử lý theo quy định. Xác nhận Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành bàn giao cho kho Đại đội 29, phòng Kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận ngày 04/3/2020.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Văn T không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ gia đình và hòa nhập với xã hội.

[11] Đối với ông Hoàng Đình T, bà Hoàng Thị B, chị Lăng Thị L, anh Hoàng Tuấn A đều không biết bị cáo tàng trữ vũ khí quân dụng, do đó không xem xét xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo Hoàng Xuân T bị kết án phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50, 56 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Điều 64, 66, 69 và Điều 70 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 12 (mười hai) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt với 07 tháng tù giam tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 29/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2020.

Hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo Hoàng Văn Trường.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu của bị cáo Hoàng Văn T01 khẩu súng tự chế và 03 vỏ viên đạn và giao cho Đại đội 29, phòng Kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn bảo quản và xử lý theo quy định.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Đại đội 29, phòng Kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/3/2020).

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Hoàng Văn Tphải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Công an huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lành Văn Huê